

Phẩm 9: ANH NHI HẠNH

Này thiện nam! Thế nào gọi là hạnh Anh nhi?

Này thiện nam! Không có thể đứng dậy, đi tới, đi lui, nói chuyện gọi là anh nhi. Như Lai cũng vậy. Không thể đứng dậy là, Như Lai không bao giờ làm khởi dậy tướng của các pháp. Không thể đứng là, Như Lai không chấp trước tất cả các pháp. Không thể đi tới là, thân hành Như Lai không có lay động. Không thể đi lui là, Như Lai đã đến Đại Bát Niết Bàn. Không thể nói là, Như Lai vì tất cả chúng sinh thuyết giảng các pháp, nhưng thật ra không có nói. Vì sao? Vì có nói gọi là pháp hữu vi, vì thế nên không nói. Lại không nói là, giống như anh nhi, ngôn ngữ chưa rõ thì dù có nói thật ra cũng như không nói. Như Lai cũng vậy, vắn hỏi chưa rõ chính là lời nói bí mật của chư Phật, dù có nói nhưng chúng sinh không hiểu nên gọi là không nói. Lại như anh nhi là, gọi tên các đồ vật không chính xác, chưa biết nói đúng. Tuy gọi tên đồ vật không chính xác, chưa biết nói đúng, nhưng không phải không nhân đó mà biết đồ vật. Như Lai cũng như vậy, tất cả chúng sinh, chủng loại, nơi chốn, ngôn ngữ không đồng. Như Lai dùng phương tiện tùy theo chúng mà thuyết pháp, cũng làm cho tất cả nhân nói đó mà được giải thoát.

Lại nữa, anh nhi có thể nói được chữ cái. Như Lai cũng như vậy, nói chữ cái, đó là “Bà” “Hòa”. Hòa là hữu vi, Bà là vô vi, nên gọi là anh nhi. Hòa là vô thường, Bà là thường. Như Lai nói thường, chúng sinh nghe rồi cho là pháp thường mà dứt trừ pháp vô thường nên gọi là hạnh anh nhi. Lại nữa, anh nhi thì không biết khổ, vui, ngày, đêm, cha, mẹ. Đại Bồ-tát cũng như vậy, vì chúng sinh nên không biết khổ, vui, không tưởng ngày đêm, đối với các chúng sinh tâm bình đẳng nên không có các tướng cha mẹ, thân, sơ v.v... Lại nữa, anh nhi thì không thể làm các việc lớn nhất nhỏ. Đại Bồ-tát cũng như vậy, không tạo nghiệp sinh tử nên gọi không làm. Việc lớn nhất đó là ngũ nghịch. Đại Bồ-tát không bao giờ tạo tội ngũ nghịch. Việc nhỏ là tâm Nhị thừa. Đại Bồ-tát không bao giờ thoái tâm Bồ-đề

mà tu hạnh Thanh văn, Phật-bích-chi. Lại nữa, hạnh anh nhi là, như lúc trẻ con khóc la, cha mẹ liền cầm lá vàng của cây dương bảo: “Nín đi đừng khóc! Vàng đây ta cho con”. Anh nhi thấy tưởng vàng thật nên không khóc nữa, nhưng lá dương không phải vàng thật. Đối với trâu gỗ, ngựa gỗ, người con trai gỗ, người con gái gỗ, anh nhi thấy cũng tưởng con trai, con gái thật nên không khóc, nhưng thật chẳng phải con trai, con gái. Do tưởng con trai, con gái như vậy nên gọi là anh nhi. Như Lai cũng vậy, nếu có chúng sinh nào muốn tạo tác các việc ác, Như Lai vì họ nói thường, lạc, ngã, tịnh tốt đẹp, tự do, ở trong cung điện nguy nga, hưởng vui năm thứ dục lạc, cảnh sáu căn tiếp xúc đều là vui ở cõi trời Tam Thập Tam. Chúng sinh nghe an vui như vậy tâm liền ưa thích, bèn không làm ác, siêng năng làm việc lành để sinh lên cõi trời Tam Thập Tam. Nhưng thật sinh tử là vô thường, vô lạc, vô ngã, vô tịnh mà vì chúng sinh nên phương tiện nói thường, lạc, ngã, tịnh.

Lại nữa, anh nhi là, nếu có chúng sinh nào nhầm chán sinh tử, Như Lai sẽ nói cho họ về Nhị thừa, nhưng thật ra không có Nhị thừa chân thật. Vì hàng Nhị thừa biết lỗi sinh tử, thấy vui Niết-bàn; do thấy như vậy nên tự biết: có đoạn trừ, không đoạn trừ, có chân thật, không chân thật, có tu, không tu, có chứng, không chứng. Đây thiện nam! Như anh nhi kia với vật không phải vàng mà tưởng vàng. Như Lai cũng vậy, ở trong chỗ bất tịnh mà nói là tịnh. Vì Như Lai đã chứng đắc đệ nhất nghĩa nên Như Lai không có nói dối. Như anh nhi kia đối với vật không phải là trâu, ngựa mà tưởng là trâu, ngựa. Nếu có chúng sinh đối với cái không phải đạo mà tưởng là đạo chân thật, thì Như Lai cũng nói phi đạo là đạo, trong phi đạo thật không có đạo. Vì có thể phát sinh chút ít nhân duyên cho đạo nên gọi phi đạo là đạo. Như anh nhi kia, đối với con trai gỗ, con gái gỗ mà tưởng con trai thật, con gái thật. Như Lai cũng vậy, biết không phải là chúng sinh mà tưởng là chúng sinh, nhưng thật ra không có tưởng chúng sinh. Nếu thật Như Lai nói không chúng sinh thì tất cả chúng sinh sẽ rơi vào tà kiến. Vì thế Như Lai nói có chúng sinh, những ai đối với chúng sinh mà tưởng là chúng sinh thì không thể phá tướng chúng sinh. Nếu đối với chúng sinh mà phá được tướng chúng sinh tức có

thể chứng Đại Bát Niết Bàn. Do chứng đắc Đại Niết-bàn như vậy nên không còn khóc la nữa. Do đó gọi là hạnh anh nhi.

Này thiện nam! Nếu có thiện nam tín nữ nào đọc tụng, biên chép, giảng giải năm hạnh này, thì nên biết người đó nhất định sẽ được năm hạnh như vậy.

Đại Bồ-tát Ca-diếp bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Như con hiểu, theo ý nghĩa Phật giảng dạy thì con cũng nhất định sẽ được năm hạnh này.

Phật dạy:

–Này thiện nam! Không chỉ riêng ông được năm hạnh như vậy mà cả chín mươi ba vạn người ở trong chúng hội này cũng được năm hạnh như ông.

